



SỨ MỆNH CỦA UNFPA:

UNFPA, Quỹ Dân số Liên hợp quốc, là một tổ chức phát triển quốc tế đang hoạt động nhằm thúc đẩy quyền cho mỗi phụ nữ, nam giới và trẻ em đều có được một cuộc sống dồi dào sức khỏe và có cơ hội bình đẳng. UNFPA đang hỗ trợ các nước trong việc sử dụng số liệu dân số để xây dựng chính sách và chương trình nhằm xoá đói giảm nghèo và đảm bảo rằng mọi phụ nữ đều có thai theo ý muốn, trẻ em được sinh ra an toàn, thanh thiếu niên đều không mắc phải HIV/AIDS và trẻ em gái cũng như phụ nữ đều được tôn trọng và đối xử bình đẳng.

Hãy đến với UNFPA, vì chúng tôi đến với mọi người.

KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH (KHHGD) VỚI THANH NIÊN VÀ VỊ THÀNH NIÊN

Một nửa số dân trên trái đất dưới 25 tuổi trong đó khoảng 1,8 tỉ người ở độ tuổi từ 10 đến 25. Ở Việt Nam số người dưới 25 tuổi là 37,8 triệu, chiếm 44,9% dân số, trong đó số người ở độ tuổi từ 10-25 là khoảng 24,9 triệu, chiếm 29,6% dân số (TCTK, Điều tra biến động Dân số 2007).

Mặc dù hầu hết mọi người đều bắt đầu thời kỳ hoạt động tình dục ở độ tuổi vị thành niên nhưng thanh thiếu niên thường không được tiếp cận tới các dịch vụ và thông tin KHHGD. Rào cản lớn nhất của vấn đề này chính là những điều cấm kỵ về văn hoá đối với tình dục ở thanh thiếu niên.

Muốn giải quyết các vấn đề dân số một cách có hiệu quả, ngăn chặn tử vong mẹ và giúp thanh niên bước vào đời một cách thuận lợi và khoẻ mạnh thì thanh thiếu niên cần phải ý thức được quyền và phải được tiếp cận với các thông tin và dịch vụ sức khoẻ sinh sản và KHHGD. Các chính sách trong lĩnh vực này cũng cần phải thay đổi nhằm khuyến khích thanh thiếu niên thực hiện quyền này.

Những quyết định của thanh niên và vị thành niên về hành vi tình dục và sinh đẻ có vai trò quan trọng đối với quy mô dân số, động lực phát triển và lợi ích tương lai của cả hành tinh.

TÌNH HÌNH HIỆN TẠI

- Ở Việt Nam, tuổi trung bình của thanh niên vị thành niên có hoạt động tình dục là 19,5. Khoảng 1/4-1/3 người trong độ tuổi này có hoạt động tình dục trước hôn nhân (SAVY).
- Cha mẹ, các thầy cô giáo và cán bộ y tế thường không sẵn sàng cung cấp những thông tin và dịch vụ cần thiết về sức khoẻ sinh sản/KHHGD cho thanh niên và vị thành niên.
- Tháng 6/2006, Bộ Y tế đã ban hành những quy định mới về vai trò và trách nhiệm của các trung tâm sức khoẻ sinh sản ở cấp tỉnh, yêu cầu các trung tâm này phải có một khu vực riêng và cử cán bộ cung cấp dịch vụ sức khoẻ sinh sản vị thành niên. Tuy nhiên, hiện nay phần lớn các cơ sở y tế ở cấp huyện và xã chưa có khu vực dành cho các dịch vụ sức khoẻ sinh sản vị thành niên.
- Thanh thiếu niên Việt Nam hiện nay có được các thông tin về sức khoẻ sinh sản vị thành niên qua các phương tiện thông tin đại chúng,

trường học, các cơ sở y tế, các trung tâm tư vấn, các buổi họp cộng đồng. Tiếp cận thông tin qua những người cung cấp dịch vụ y tế còn ít. Phương tiện thông tin đại chúng là kênh có ảnh hưởng nhất.

- Đào tạo giáo sinh và giáo viên về các chủ đề sức khoẻ sinh sản vị thành niên chưa đầy đủ, do vậy nhiều giáo viên còn ngần ngại khi dạy về những chủ đề này.
- Những người di cư trẻ tuổi chưa được tiếp cận đầy đủ tới các thông tin sức khoẻ sinh sản vị thành niên. Những người di cư là phụ nữ trẻ thiếu kiến thức về nhiễm khuẩn qua đường tình dục (TCTK và UNFPA, 2004, Điều tra Di cư).
- Vị thành niên/thanh niên các dân tộc ít người ở những vùng nghèo cũng khó tiếp cận thông tin sức khoẻ sinh sản vị thành niên, một phần là do thông tin không có sẵn bằng tiếng mẹ đẻ của họ.
- Tỷ lệ sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại của vị thành niên nói chung còn bị hạn chế đặc biệt trong những nhóm nghèo. Chưa đến 5% thanh niên nghèo nhất sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại.
- Ở Việt Nam, tỷ lệ nạo phá thai rất cao. Nạo phá thai của vị thành niên chiếm khoảng 1/3 số ca nạo phá thai (Bộ Y tế, 2004).
- Trên thế giới, 2 trong 5 ca nhiễm HIV mới là ở thanh niên từ 15 đến 24 tuổi. Ở Việt Nam, 63% số người nhiễm HIV là những người dưới 29 tuổi.
- Biến chứng thai sản là nguyên nhân hàng đầu dẫn tới tử vong của các em gái từ 15 đến 19 tuổi ở các nước đang phát triển. Nguy cơ tử vong khi sinh con của các em này cao gấp đôi phụ nữ ở độ tuổi 20i.
- Nữ vị thành niên đã lập gia đình thường không quyết định được việc có sử dụng bao cao su không hoặc có quan hệ tình dục hay không.

CẦN PHẢI LÀM GÌ?

"Kế hoạch Quốc gia về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ vị thành niên và thanh niên 2006-2010" đã được Bộ Y tế thông qua tháng 6/2006. Kế hoạch này nêu những vấn đề cơ bản của thanh niên Việt Nam và đề ra các chiến lược và can thiệp trên quy mô toàn quốc. Tuy nhiên Việt Nam cần có đủ nguồn kinh phí nhằm thực hiện thành công kế hoạch này.

THÔNG ĐIỆP CHÍNH

- Tạo thuận lợi cho phụ nữ trẻ trì hoãn mang thai và giãn khoảng cách sinh là vấn đề then chốt làm giảm sự gia tăng dân số.
- Thanh niên có quyền và cần tích cực tham gia vào quá trình xây dựng, thực hiện và đánh giá các chương trình về cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/KHHGD.
- Cộng đồng cần hỗ trợ/khuyến khích mọi cá nhân bao gồm cả vị thành niên, thanh niên tiếp cận được các thông tin, tư vấn và dịch vụ về sức khỏe sinh sản/KHHGD.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA UNFPA TẠI VIỆT NAM

Ở Việt Nam, UNFPA giúp Chính phủ xây dựng và thực hiện các chính sách và chiến lược liên quan đến thanh thiếu niên. UNFPA cũng hỗ trợ thí điểm một loạt các dịch vụ, mô hình can thiệp thân thiện với thanh thiếu niên. UNFPA cũng hỗ trợ nghiên cứu quốc gia về vị thành niên (SAVY 2) để hiểu rõ hơn những vấn đề và nhu cầu của thanh thiếu niên ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hỗ trợ Vị thành niên và Thanh niên

<http://www.unfpa.org/adolescents/index.htm>

Làm Mẹ An Toàn

<http://www.unfpa.org/mothers/index.htm>

KHHGD để tránh mang thai ngoài ý muốn.

<http://www.unfpa.org/rh/planning.htm>

Đảm bảo cung ứng thiết yếu

<http://www.unfpa.org/supplies/index.htm>